RÉSIDENCE SUPÉRIEURE DU TONKIN
DEPOT LEGAL

NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ THỨ 3020 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ TƯ 12 DÉCEMBRE 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE 1923

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Một tòa báo, một nhà in, một hiệu sách	Báo hàng ngày	Báo chí hàng tuần	Báo hàng tháng	Báo hàng quý	Báo nửa năm	Báo cả năm
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00	
Các làng vì	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 65, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
Une seule insertion. . . . . 0$50 la c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . 0$15 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cuộc hội-chợ đối với tiền-đồ công-nghệ nước ta

Kỹ-xảo mỹ thuật là một việc rất quan trọng cho một dân-tộc, dân giản hay nghèo, nước mạnh hay yếu, trông vào nghề công cũng không phải là nhỏ. Các nước Âu-Mỹ, từ đời xưa việc công nghệ vẫn lấy làm quan-trọng, không nói đâu xa, hãy xem ngay như nước Pháp, việc công nghệ vẫn cho là một việc rất quan yếu, ở trong lịch-sử, đời nào công nghệ thế nào, thời-thượng, thế nào, ghi chép rất là tường tất. Không những là thế, lại còn có nhà bảo cổ viện, sưu tập các đồ cổ-khí cổ-ngoạn, trân trọng cẩn thủ, để làm một nơi kê cứu cho người học khảo sổ, cho biết rõ rằng cái công nghệ tiến-hóa của mọi đời; rồi lại mấy năm mở một cuộc đấu xảo, tụ tập cả các đồ chế-tạo, các thứ sản-vật, để nghiệm xem công nghệ trong nước tiến-hóa ra thế nào, so sánh xử này với xứ kia, để khích khuyến nhân dân về đường kỹ xảo. Nhờ cái cách khôn khéo ấy, mà nước Pháp trong khoảng một thế-kỷ nay, công-nghệ tiến bộ thật là gồm ghê, dân giàu cũng phần nhiều nhờ đó, nước mạnh cũng phần nhiều nhờ đó, chưa nói đến danh tiếng vang lừng, chiếm được cái địa-vị ưu-thắng ở trong trường kỹ-xảo, đề tô điểm thêm cho cái nền văn-minh.

Nước Nam ta xưa kia việc công-nghệ vẫn là khinh bỉ, trên thì Chánh-phủ, dưới thì nhân dân, vẫn cho công là nghề mạt kỹ, nhà nước đã không chú ý đến, không bao giờ tưởng lệ đến nghề bách công, mà lại còn có ý ngăn cấm, không muốn cho dân gian chế ra đồ hay thức khéo, sợ vì thế mà sinh ra phong-tục xa-hoa, đó cũng là nệ theo mấy câu trong sách chữ nho: «Tác vi dâm xảo dĩ đãng thượng tâm giả cấm», nghĩa là cấm những người chế ra những đồ kỹ-xảo để làm cho bụng vua sinh ra phóng đãng; «Hữu cơ sự giả tất hữu cơ tâm», nghĩa là đã sinh ra công việc dùng bằng máy móc, thì lòng người tất sinh ra cơ trí gian dối mà kém đường thật thà. Trên chánh-phủ đã không trọng về đường công nghệ, thì nhân-dân ai làm công nghệ, cũng chẳng qua chỉ noi theo lối cũ, nhân tuần cẩu thả, miễn làm cho đủ cách sinh nhai. Cho nên nước Nam ta từ khi lập quốc đến nay, dân trí khai thông cũng đã lâu, công nghệ thành lập cũng đã lâu, nghiệm như vài thứ cổ-khí để lại, tuy không được tinh xảo lắm như những đồ chế tạo đời nay, mà nghề mình cũng không phải là không có đặc sắc. Thế mà hỏi đến kỹ nghệ trong dân-tộc tiến-hóa thế nào, thì trong lịch sử đã quên lãng không từng ghi chép, mà nhà-nước cũng không có nhà bảo cổ viện để có nơi khảo sát cho tinh tường, cho nên cũng chỉ mở mờ mịt mịt, không lấy đâu làm bằng cớ dích xác mà trả lời, đó không những là một việc rất thiếu thốn về đường khảo-cứu, mà lại là một việc rất ngăn trở về đường tiến-hóa nữa. Than ôi! mỹ-thuật công nghệ rất là có quan-hệ đến cái tiền-đồ giàu thịnh của một nước, mà nước ta xưa kia sao nhãng đến như thế, thì còn mong gì công nghệ chẳng hưng, mà thu lấm được mối lợi-quyền; huống chi gặp buổi năm châu giao thông, bốn bể họp chợ này, kiểu lạ thức mới, xuất hiện một ngày một nhiều; đua khéo thi khôn, cạnh tranh một ngày một kịch; thì công nghệ của mình, tài gì không so sánh với người mà thấy mình thua kém.

May sao nhờ có Chánh-phủ Bảo-hộ hết lòng dìu dắt, thấy người mình thủ nghệ cũng tinh, xảo-từ cũng sẵn, về đường công-nghệ vẫn sẵn tài đặc biệt của một dân-tộc, muốn mở mang cái thiên-tính công xảo của người mình, để dào chủ một dân-tộc đủ sức cạnh tranh về đường thực-nghiệp, trong khoảng ba mươi năm nay, thường thường có mở ra các cuộc đấu xảo, và mấy năm nay, hàng năm mở cuộc hội-chợ ở Hà-nội, làm một chốn đại-thị-trường để tụ lập các đồ công tác vật sản của các xứ trong cõi Đông-pháp; những người chuyên tâm về nghề chế tạo, đã sẵn chỗ phô trương, lại tiện bề tiêu thụ, không như khi trước đường giao thông còn eo hẹp, lối thương mại chưa mở mang, mà hóa hạng phải lo định trệ nữa.

Nước Nam ta xưa kia, đường công nghệ đã vì quên lãng rẻ dùng mà mấy nghìn năm tiến hóa rất là chậm trễ, đường công nghệ tiến hóa đã chậm trễ, thì đường thương mại còn mong gì được mở mang, lại nhân trong nước thổ địa phì nhiêu, đường sinh nhai cũng thật là đơn giản, vì thế người mình mới phần nhiều theo về nghề nông, mà nghề công nghệ thương lại càng ngày càng thoái bộ, chớ có phải rằng người Nam mình chỉ biết một nghề canh tác, mà nghề kỹ-xảo, nghề mậu-thiên không có sẵn thiên tài đâu. Kia xem như trong khoảng mười mấy năm nay, từ khi người mình biết trong nghề thực-nghiệp, nghề kỹ xảo của người mình tiến bộ cũng thật là mau, tuy so sánh với đồ chế tạo của các nước văn minh, thì kiểu mẫu cũng chưa được đẹp, chế tạo cũng chưa được tinh; mà vì với sự chế tạo của nước nhà mấy nghìn năm về trước, thì cũng đã có nhiều thứ cải quan đó cũng là một cái cơ đáng trông cậy, một sự đáng vui mừng cho tiền-đồ nước ta.

Các nhà nghề ta may gặp lúc công-nghệ mở mang, đã sẵn nơi học khéo học khôn, lại có chỗ thi tài thi giỏi, mong rằng nhiều người lưu tâm về đường kỹ xảo, lợi dụng cái thiên-tài đặc biệt, để tranh đua ở trong đám công trường, công nghệ đã chẳng hưng, thì thương nghiệp tự nhiên phát đạt, mối lợi quyền cũng thu lại được dần dần, nước Nam ta tương lai không những là một nước nông nghiệp ở cõi Á đông, mà lại gồm cả nghề công nghệ thương, để chiếm lại một cái địa vị vững vàng ở cái đời thực nghiệp cạnh tranh kịch liệt này, thế chẳng vẻ vang cho nước nhà lắm ru?

H. T. B.

NGƯỜI TA HÚT THUỐC LÁ TỪ BAO GIỜ?

Khi người Âu-châu tìm thấy Mỹ-châu, dân bản xứ đã hút thuốc rồi. Nhưng không biết họ biết hút thuốc từ bao giờ. Mới đây bác-sĩ A. C. Kruyt trình bày với hội Địa-dư nước Anh về công việc khảo xét ở đảo Célèbes có nói bác-sĩ khảo sát năm năm giời ở một nơi ít người đi lại, có thấy đi tích một dân Mọi về hai nghìn năm trước ở một nơi cách xa [illegible] hoàng. Bác-sĩ xét các đi tích còn lại có thấy những miếng đá về hình người đứng hút các cuộn lá, hơi giống như thuốc xì-gà ngày nay. Như vậy thì ta người ta biết hút thuốc lá từ trước kỷ-nguyên Thiên-chúa.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 10 Décembre 1923

Đảng quân chủ ở Hy-lạp

Trong khi một cuộc hội-nghị ở Athènes giải tán, đảng Quân-chủ bắn súng vào đảng Cộng-hòa. Tám người chết, 29 người bị thương.

Tòa nội-các nước Anh

Anh-hoàng và M. Baldwin hội-nghị với nhau.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 11 Décembre 1923

Hội Vạn quốc

Kỳ hội-đồng thứ hai mươi sáu của hội Vạn-quốc đặt ở Paris. Hội-đồng đã hội-nghị sáng hôm thứ hai tại nhà thị-sảnh. M. Branting chủ-tọa. Có ông Chánh hội-đồng thành-phố, và ông quản trưởng Seine đến chào hội-đồng.

Hội-đồng đã cử một tiểu ban bảy hội-viên để xét việc chính-đốn lại nền tài-chánh của nước Hung-gia-lợi. Trong ban ấy có các đại biểu của cuộc Đại-đồng-minh và của cuộc Tiểu-đồng-minh. Về việc tài-chánh, hội Vạn-quốc ủy ban hội-đồng coi về việc phân phát các số chi tiêu dự định một cái chương trình.

Việc trong hạt trú-binh

Tại hạt sông Phur, tuy rằng thợ thuyền và các chủ mỏ vẫn điều-đình với nhau về việc định số giờ làm việc trong một ngày, song các mỏ và các xưởng đều làm việc, số than thu được nhiều hơn.

Tại mỏ *Dahlbusch* số than lấy được nhiều gấp hai trước.

Tại các xưởng Krupp số than coke chế được trong tuần lễ này được gấp ba tuần lễ trước.

Về vùng Dortmund số lò chế than coke đã được 32) cái đốt lửa. Cuối tháng này lại được thêm 117 cái nữa đốt lên. Mãi 11 décembre, thì hiệu Dortmunder-Union sẽ đốt các lò đúc sắt thứ nhất.

Quân đội bí-mật của người Đức

Báo *Daily Mail* có nói trong xứ Mecklenbourg đã dựng của họ Hohenzollern có tổ-chức một liên đội bí-mật có chín nghìn người, để dự phòng một cuộc chiến-tranh với nước Pháp.

VIỆC TRANH-CHIẾN Ở TỈNH HỒ-NAM

Dương lúc quân Đông-tịch [illegible] tới Trường-sa, Triệu-hằng-Dịch phải bỏ trốn, Ngô-bội-Phu liền phái một đạo Bắc-quân vào đóng Nhạc-châu, tin đồn ngôn sắp đại cử vào lấy Hồ-nam. Những quân đội trong-yếu của Ngô như quân Ngân-vân-Ngạc, quân Đồng-chinh-Quốc đều sắp kéo sang mặt Nam cả, cùng một lúc ấy Tiêu-diêu-Nam cũng phái một sư-đoàn tiến phát về phía nam, diện cho quân Đàm nói về tự-vệ tỉnh Hồ-bắc mình mà phải can dự vào việc tỉnh Hồ-nam; Cảnh trung-lập trong tỉnh Hồ-nam là Tăng-dịch-Bình biết Đàm với Triệu tranh nhau, không khỏi Bắc quân tâm nhập, bèn đứng ra cản-toàn hòa-cục, điện cả cho hai bên khuyên nên đình-chiến; hai bên tương-trì đã lâu, tình bì lực kiệt, cũng muốn nhờ lúc này ngơi để chỉnh-đốn quân-đội, bèn phúc điện tán đồng và thực-hành đình-chiến, đại biểu hai bên mở chính-thức hội nghị, thương-lượng các điều kiện hòa, hòa-cục tỉnh Hồ-nam may ra đã gần thực hiện được, nhưng trong các cuộc vận-động hòa-bình, chẳng qua là để dưỡng tinh sức nhuệ; hiện thời Triệu đã trở về được Trường sa, đặt tổng-chỉ-huy-bộ ở đấy và chiêu các chức-viên cũ ở Hán-khẩu về phục chức cũ, không lẽ chịu để cho quân Đàm hoành-hành ở một bên, mà quân Đàm đã thâm nhập, quân đội tản-bố khắp các nơi trong tỉnh, cũng không lẽ lui rút xê dịch đi được. Cái sát-cơ ở tỉnh Hồ-nam còn ẩn-phục chưa có thể tiêu-nhụ ngay được vậy.

ĐOM-ĐÓM NHẬT-BẢN

Giống đom-đóm ở Nhật-bản nhiều lắm, không xứ nào là xứ không có. Cứ như một nhà vật-lý-học người Mỹ là M. Ives đã khảo cứu, thì giống đom-đóm của Nhật-bản vừa to hơn vừa sáng hơn đom đóm của Âu-Mỹ nhiều. Cái sức sáng của đom-đóm Nhật-bản không những là to mà thôi, mà lại sáng đều đặn rõ ràng, chứ không lập lòe lúc tối lúc sáng như đom đóm khác. Thuở trước những người học-trò nghèo bèn nước Nhật, không có tiền mua nến, thường đi bắt đom-đóm bỏ vào một cái túi, dùng để đọc sách. Ngày nay tuy không ai dùng đom-đóm để đọc sách nữa, nhưng trong nước vẫn cần thông dụng một thứ huỳnh lung, tiếng Nhật gọi là Hotaru-Kago; khung bề bằng tre nứa, cũng lượt mỏng, trông cũng tương tự như những cái đèn lồng của ta. Tối đến bắt đom đóm bỏ vào treo ở xuống quanh hiên nhà, hay là treo trên những cành cây trong vườn, những khi đêm tối trời thanh, trông cũng ngoạn mục lắm. Và chẳng những ai mình lung này sáng tỏ cũng chẳng kém gì những cây đèn có lồ bằng đá thường dùng ở các vùng nhà quê bèn nước họ.

Ban ngày đom đóm thường ngủ cả ngày, nấp nấu trong những bụi cỏ cành cây, bèn hễ ao sông lạch. Khi mặt trời lặn, bấy giờ đom mới thức dậy mà mới bắt đầu lóe sáng; sáo sáng cũng tựa hồ như một ngôi sao nho nhỏ, màu xanh xanh vàng vàng. Khi mới bay thì đóm còn rụt rè e lệ, đường như trời chưa tối hẳn thì đóm chưa chịu bay xa.

Trước hết thấy một con đóm bay ra trước, lượn là ở trên mặt nước, thoáng như là một ông tướng tiên-phong hay là một tên quân thám tử vậy, dần dần mới thấy bay đến trước cơn hàng chục, sau hàng trăm hàng nghìn, hàng ức triệu, bấy giờ đóm mới thực bắt đầu sáng, soi sáng mặt sông có đến mấy mươi trăm thước.

Đom-đóm Nhật-bản lại có cái tính hiếu-chiến lạ lùng, thường khi hai toán quân giao chiến tử thương có đến hàng mấy mươi muôn, Nhật là ở trên mười triệu dân đông tụ họp [illegible] mặt sông, để đợi quân thù đến mà giao chiến. Xem ý con nào con lấy đèn có cái vẻ hăm hở lạ thường. Trong khi đại đội con đương thao diễn ở trên mặt sông, thì đã có những tên quân bay đi các vùng xung quanh để thám thính. Mà lạ thay, cơ nào đội ấy, tiến thoái lên lui, có hàng ngũ, có kỷ luật; trông chẳng khác như một ngày điểm binh rất lớn, hay là những đại đội binh mã đương sắp đi vào việc tỉnh Hồ-nam; Cảnh trung-lập trong tỉnh Hồ-nam là Tăng-dịch-Bình biết Đàm với Triệu tranh nhau, không khỏi Bắc quân tâm nhập, bèn đứng ra cản-toàn hòa-cục, điện cả cho hai bên khuyên nên đình-chiến; hai bên tương-trì đã lâu, tình bì lực kiệt, cũng muốn nhờ lúc này ngơi để chỉnh-đốn quân-đội, bèn phúc điện tán đồng và thực-hành đình-chiến, đại biểu hai bên mở chính-thức hội nghị, thương-lượng các điều kiện hòa, hòa-cục tỉnh Hồ-nam may ra đã gần thực hiện được, nhưng trong các cuộc vận-động hòa-bình, chẳng qua là để dưỡng tinh sức nhuệ; hiện thời Triệu đã trở về được Trường sa, đặt tổng-chỉ-huy-bộ ở đấy và chiêu các chức-viên cũ ở Hán-khẩu về phục chức cũ, không lẽ chịu để cho quân Đàm hoành-hành ở một bên, mà quân Đàm đã thâm nhập, quân đội tản-bố khắp các nơi trong tỉnh, cũng không lẽ lui rút xê dịch đi được. Cái sát-cơ ở tỉnh Hồ-nam còn ẩn-phục chưa có thể tiêu-nhụ ngay được vậy.

Những cuộc thi chiều này thật có một cái quang cảnh thần tiên. Trên mặt trăng-giang, hai toàn phi-tinh, phi-đăng thường hễ, xanh xanh đỏ đỏ, tía tía vang vang, rập rơn như mấy mươi vạn con ma chơi, cùng nhau mở cuộc khiêu-vũ ở trong khoảng không-gian vô hạn. Trên trời thì thế, mà trong xuống dưới nước, thì hình như mấy mươi vạn hạt kim-cương dương cùng nhau nhảy nhún ở rưới lòng sông, tay là một cái hội hoa-đăng ở dưới Thủy-phủ vậy.

Người Nhật lại còn có một cái tục truyền từ mấy đời, là tục đi bắt đom đóm. Cứ đêm đi bắt đom đóm này thật là một đêm rất nên thơ, tiếng Nhật gọi là Hotaru-gari. Khắp các hạng người trong xã-hội, từ bực Hoa-tộc cho chí hạng bình-dân, ai cũng có dự vào cái cuộc chơi này cả. Cuộc chơi như sau này: Họ chọn một đêm nào là cái đêm tối nhất không có trăng, gia trẻ gái trai, mỗi người tay cầm một cái quạt giấy, kéo nhau đi ra các bờ sông, đập đom-đóm, khi ra đi thì có đèn, song được một lát thì đèn tắt, là vì tắt đèn cũng chẳng biết, bấy giờ nữ-tú nam-thanh, trai lành gái tốt, chỉ nhờ cái sáng của đom đóm mà đi đuổi đom đóm. Bắt được đom đóm thì lại bỏ vào lồng để làm đèn soi lúc về.

Trong khắp cái cuộc đi đuổi đom đóm như thế, thì trai gái cùng đồng thanh mà hát một khúc lược dịch như sau này:

« Đom-đóm lập lòe, đom đóm lập lòe,
« Dơ tay ta bắt, bỏng trăng cho,
« Chúng ta đi vè, chúng ta đi về,
« Đèn tàn trăng tối, bước khôn đề,
« Ai ơi lẳng lặng mà nghe.
« Đèn tàn trăng tối như vẻ đom soi!

B. M.

Hội-đồng Chính-phủ

Bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Merlin

(Tiếp theo)

Ngài lại nói: Về một phần lớn các công việc trong chương-trình là về sở chi tiêu chung phải chịu, còn là về phần các sở chi tiêu riêng các xứ, nhất là các khoản chi tiêu về việc y tế, và về việc học Sơ-đẳng.

Về vấn đề ngạch về cải quan-hệ của quan Toàn quyền Đông-pháp đối với các quan thủ-hiến các xứ chung cái quan-hệ của sở chi thu chung đối với các sở chi thu riêng. Cứ như ý quan Toàn-quyền nói, thì ngài sẽ thảo bản cải chánh sách định phận phân-quyền theo như cái tôn-chỉ trong bản luật năm 1911. Ngài có nói: Các xứ dựng nên cõi Đông-pháp Đại-pháp này, mỗi xứ nhân-dân một khác, cái trình độ tiến-hóa, cái lịch-sử dự-án cách, cùng cái thế-lực kinh-tế không xứ nào giống xứ nào, nếu bắt các xứ cứ cùng phải theo một quy-tắc nhất định thì thực là trái nguyên với phép chính-trị vậy. Cái trách-vụ của quan Toàn-quyền là phải lo toàn cho mỗi xứ, được tuần tự mà tiến hóa, giữ gìn cho các xứ có liên-lạc với nhau, mà muốn đạt được mục-đích ấy thì phải để rộng quyền cho các quan Tuần-phủ các xứ, Quan Toàn-quyền lại nói rằng: [illegible]

Còn như sở chi tiêu chung lúc là sở chi tiêu của cả đoàn-thể liên-hiệp các xứ và là của bảo-hành cho các trái-khoản của Đông pháp. Cứ như ý của sở chi-tiêu chung không những là phải lo việc hoàn lại toàn số tiền trái khoản, như ngài lại còn phải có đủ thế lực để bảo-hành cho các trái-khoản nữa. Sở chi tiêu chung lại còn phải cấp các phí khoản cho các công sở có quan-hệ về toàn thể Đông-pháp. Số tiền thu nhập của sở chi tiêu chung chi tiêu của dự lai thời lại hoàn lại các xứ, mà hoàn lại là để chịu đỡ một phần trong sự chi tiêu về các công-trình lớn có bổ ích cho sự mở-mang các xứ, chứ không phải là sở chi thu nọ phải trợ-cấp cho sở chi thu kia, để cái vào các khoản thường trong việc chánh-trị.

Quan Toàn quyền lại nói ngài cũng biết các sở chi tiêu riêng ngày nay đương gặp bước khủng-hoảng, là bởi trong mấy năm giới nay công việc chi tiêu nhiều mãi lên, mà các sở thu nhập không tăng lên được bằng số chi xuất. Sở chi xuất tăng lên là vì phải chi tiêu thêm về việc tăng lương-bổng các quan chức; phải mở mang việc y-tế, việc giáo-dục, việc đạo-lộ. Vì vậy trong năm 1924 cũng như trong năm 1923, sở chi thu chung trợ cấp cho các sở chi tiêu riêng tới 8.225.000 đồng và lại chịu 1.400.000 đồng về các việc, ký thực chỉ quan-hệ riêng cho các xứ, chứ không có quan-hệ chung cho toàn hạt.

Về xét ra sở chi tiêu chung cộng được 63 triệu đồng, thì chi phần của Đông-pháp phải chịu về các khoản quản bị của Thượng-quốc đã tới 9 triệu đồng, và lại trợ cấp cho các xứ gần 9 triệu đồ-g, nghĩa là trong bảy phần đã mất hai phần rồi, như vậy thì sở chi tiêu chung cũng không có thể giảm đi được nữa. Vậy quan Toàn-quyền định cùng với các quan thủ-hiến kê-cứu cái phương-pháp tiện nghi để trừ tính thế nào cho các sở chi tiêu riêng được rộng rãi hơn mà lại không giảm cái năng lực của sở chi tiêu chung. Đó là tóm lược bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Merlin đọc buổi khai hội-đồng Chánh-phủ vừa rồi, bài diễn văn ấy tóc là cái chương-trình chánh sách của quan Toàn-quyền đối với xứ Đông-pháp ta sau này vậy.

N. T. C.

MỘT CUỘC ẨU ĐẢ TẠI NGHỊ-VIỆN TRUNG-HOA

Cuối tháng novembre mới đây, vì mấy ông nghị-viên bách-xự nên ông nghị-trưởng Trung-hoa có thêm việc bàn Tôn-bảo-Kỳ làm thủ-tướng vào số các vấn-đề của nghị-viện phải xét.

Bữa hôm ấy số nghị-viên tại nghị-viện có ngoài hai trăm người. Đảng ông nghị-trưởng cũng nhiều, đảng phản đối cũng đông. Ông nghị-trưởng là Ngô-cảnh-Liêm bữa ấy lại vắng mặt, nghị-viện bèn cử một ông nghị-trưởng tạm thời để làm việc. Việc tuyển cử vừa xong, thì Ngô-cảnh-Liêm cùng mấy người đồng đảng, theo sau có mấy tên lính hầu, cũng ra đến. Ngô-cảnh-Liêm hỏi ông nghị-trưởng tạm-thời quyền gì mà chủ trương việc nghị luận. ông nghị-trưởng tạm-thời trả lời thế nào không rõ, thành ra hai bên cãi cọ nhau, trong nghị-viện sinh ra huyên náo vô cùng rồi các ông nghị đánh nhau lộn bậy. Bốn ông nghị-viên bị trọng-thương, Ngô-cảnh-Liêm không làm sao dẹp yên được nữa, sau phải giải tán nghị-viện. Đảng phản-đối nghị-trưởng nói sẽ kiện Ngô cảnh-Liêm tại tòa án.

Thôn-giã thời-đàm

Tiễn biệt con bò

— Này trưa rồi, bố cu sao cứ năn-nà xuýt con mãi không mang bò đi chợ mà bán, để mai theo cụ Lý lên huyện lễ cho xong cái việc đó đề còn về mà làm thuế làm mười o nuôi con chứ ?

— Trời ơi, giang sơn trông cậy có một con bò, phải bán đi thực như cắt từng khúc ruột.

— Thôi, bố cu ạ, đã đành nó là c a giống má của nhà mình thật, nhưng gặp cái vận nạn này đành để cho của nó đi thay người vậy, chứ tiếc cũng không xong.

— Ừ thôi thì đi.... Ô này ! mẹ cu trông mà xem, con bò nó không chịu đi nọ, xem ra từ sáng đến giờ nó cứ cúi cổ xuống đất mà không chịu ăn. Như vậy thì bỏ tôi đất nó đi sao cho đành, trời ơi !

— Ừ nhỉ, ra khổ nó tiếc chủ đấy mà !... cay đắng chưa !... Bò ơi ! thôi nay nhà ta gặp nạn không thể nuôi được mày, đành để cho mày đi cửa khác vậy. Hôm nay bố cu đem mày ra cho, sẽ đổi lấy một tấm tranh truyền thần của mày rồi mang đi đóng nộp vào cái tủ sắt hay cái trop khảm của ..... đẹp hơn cái chuồng tre của nhà ta, thì hồn mày cũng được thỏa !! Thôi đi đi ! Bố cu đất nó đi đi ! !

Phú-sơn.

TỐN-VĂN ĐỐI VỚI LIỆT-QUỐC

Trong điện-tín Havas mấy hôm trước đây, có tin nói rằng phái-thuyền của liệt-quốc có hội tập ở tỉnh thành Quảng-đông để bảo hộ sở Quan-thuế, nay báo Courrier d'Haiphong có đăng tin sau này về việc ấy :

Nguyên chánh-phủ Quảng-đông có bá cáo cho Lĩnh-sự-đoàn ở Bắc-kinh biết rằng nếu số tiền thuế của sở Hải-quan-thuế tại Quảng-đông thu được còn dư lại bao nhiêu mà không nộp cho chánh-phủ Quảng-đông, thì chánh-phủ ấy sẽ biên thu lấy số ấy. Lĩnh-sự đoàn ở Bắc-kinh có hạ lệnh cho các quan lãnh-sự ở Quảng-đông phải trù tính mọi phương-sách để bảo-hộ sở Quan-thuế. Vì vậy các pháo-thuyền liệt-quốc đã đến hội tập ở thành Quảng-đông. Nước Pháp thì có pháo-thuyền Malicieuse.

Hải-quân đại-tướng nước Anh là Leverson đã lời Quảng-đông. Hải-quân đại-tướng Frochot nước Pháp, đi tàu Jules Ferry có qua Hương-cảng, nên đại-tướng cũng nên đến Quảng-đông hội-nghị. Khi đại-tướng Frochot tới nơi, thì các quan lĩnh-sự ở Quảng-đông hội-nghị, hai quan đại-tướng có đến dự hội-đồng.

Trước khi hội-nghị, quan lĩnh-sự nước Anh, là M. Jameson có gởi tới hậu thư hỏi chánh-phủ Quảng-đông về cái thái-độ của bản chánh-phủ đối với sở Quan thuế và yêu-cầu bản chánh-phủ phúc lại ngay lập tức.

Các quan có hạ lệnh cho các pháo thuyền đóng ở Quảng-đông dự bị một bộ-đội.

Chánh-phủ Quảng-đông trả lời rằng bản chánh-phủ còn phải đợi. Lĩnh-sự đoàn ở Bắc-kinh phúc lại làm sao, rồi mới quyết định mọi việc. Nếu bất kỳ không có việc gì xảy ra, thì trong mười lăm ngày nữa chưa có điều gì cả.

Các quan chức ở Quảng đông có nói : Quan-thuế thu trong địa-hạt thuộc về quyền chánh-phủ Quảng-đông, và nhờ quân lính Quảng đông bảo hộ cho, không có lẽ bảo chánh-phủ cứ chịu để còn dư được bao nhiêu tiền, lại nộp cho chánh-phủ Bắc-kinh mà bản chánh-phủ đương phản đối.

Nếu số tiền còn dư không nộp cho chánh-phủ Quảng-đông, thì chánh phủ quyết chi biên thu sở Quan thuế. Còn cái tin ở Hương-cảng nói rằng quân lính liệt-quốc đã lên bộ và đã đóng ở sở Quan thuế là một tin đồn sai.

Đại-tướng Frochot đã khởi hành ở Quảng-đông sáng hôm thứ năm.

TÒA NỘI-CÁC NƯỚC ANH SAU CUỘC BẦU-CỬ MỚI RỒI

Vô-tuyến-điện ngày hôm nay có nói theo như pháp-luật nước Anh thì Anh-hoàng đã mời M. Baldwin, là lĩnh-tụ chánh-đảng đông người hơn cả lưu lại cầm quyền chính.

Các báo có nói : ngày 8 janvier này, tòa nội-các về đảng Bảo-thủ sẽ đến nghị-viện. Các báo lại nói từ nay đến ngày ấy có lẽ đảng Bảo-thủ và đảng Tự-do hai bên tìm cách liên hiệp với nhau được, để cùng nhau chống với đảng Lao động chăng, vì nghe đâu đảng Lao động có ý muốn nhận cầm quyền chính. Các Thuộc-quốc vốn trung cái chánh-sách bảo-hộ mậu-dịch của đế-quốc, biết đâu lại không khu-khiển cho cái tình thế đổi khác đi chăng.

Sổ ký-bổ trong ngạch quan-lại An-nam

Các quan chức có tên sau này được ghi tên vào sổ kỳ bổ hoặc trước đã kỳ bổ rồi thì nay vẫn được lưu tên trong sổ ấy :

1· Kỳ bổ Tổng-đốc hạng nhất

MM. Trần-v-Thông, tổng-đốc hạng nhì tại Nam-định.
Lê-trung-Ngọc, tổng-đốc hạng nhì tại viện Thượng-thẩm Hanoi.

2· Kỳ bổ tổng-đốc hạng nhì

M. Trần-Mỹ, tuần-phủ hạng nhất tại Thái-bình.

3· Kỳ bổ tuần-phủ hạng nhất

MM. Ng-đình-Quỹ, tuần-phủ hạng nhì tại Kiến-an.
Nguyễn-v-Bân, tuần-phủ hạng nhì tại Vĩnh-yên.
Vũ-ngọc-Hoành, tuần-phủ hạng nhì tại viện Thượng-thẩm Hanoi.

4· Kỳ bổ tuần-phủ hạng nhì

MM. Ng-huy-Tường, án-sát hạng nhất tại Hải-dương.
Lê-văn-Định, án sát hạng nhất tại Hà-đông.

5· Kỳ bổ án-sát hạng nhất

MM. Đỗ-dương-Thanh, án-sát hạng nhì tại Tuyên-quang.
Phạm-gia-Thụy, án-sát hạng nhì tại Bắc-giang.
Đào-trọng-Vận, án-sát hạng nhì tại Lạng-sơn.
Nghiêm-xuân-Quảng án-sát hạng nhì tại Ninh-bình.

6· Kỳ bổ án-sát hạng nhì

M M. Vũ-Tuân, tri-phủ hạng nhất tại Thường-tín (Hà đông).
Nghiêm-thụy-Ủng, tri-phủ hạng nhất tại Tứ-sơn (Bắc-ninh).
Bùi-phát-Tường, tri-phủ hạng nhất tại Quốc-oai (Sơn-tây).
Lê-huy-Chước, tri-phủ hạng nhất tại Yên-bình (Tuyên quang).
Trần-lưu-Thứ, tri-phủ hạng nhất tại Quảng-oai (Sơn-tây).

7· Kỳ bổ tri-phủ hạng nhất

MM. Nguyễn-bá-Tiếp, tri-phủ hạng nhì tại Hoài-đức (Hà-đông).
Bùi-bằng-Đoàn, tri-phủ hạng nhì tại Xuân-trường (Nam-định).
Dương-tự-Trác, tri-phủ hạng nhì Kiến-thụy (Kiến-an).
Lê-đình-Lục, tri-phủ hạng nhì tại Khoái-châu (Hưng-yên).
Trần-văn-Đại, tri-phủ hạng nhì tại Kiến-xương (Thái-bình).

8· Kỳ bổ tri-phủ hạng nhì :

MM. Đỗ-kiêm-Thiện, tri-huyện hạng nhất tại Văn-lâm (Hưng-yên);
Trần-đình-Bình, tri-huyện hạng nhất tại Trực-ninh (Nam-định);
Trần-v-Cận, điển-bọ Vĩnh-yên ;
Ng-quang-Riệu, tri-huyện hạng nhất tại Gia-khánh (Ninh-bình);
Hoàng-hữu-Đôn, tri-huyện hạng nhất tại Yên-phong (Bắc-ninh);
Nguyễn v-Đào, tri-huyện hạng nhất tại An-lão (Kiến-an);
Ng-đình-Hòe, tri-huyện hạng nhất tại Tiên-du (Bắc-ninh);
Bùi-duy-Hòe, tri-huyện hạng nhất tại Lang-tài (Bắc-ninh).

9 Kỳ bổ tri-huyện hạng nhất :

MM. Đàm-duy-Huyến, tri-huyện hạng nhì tại Hải-phòng ;
Ng-hoàng-Thu, tri-huyện hạng nhì tại Hưng-nhân (Thái-bình);
Vũ-đình-Khôi, tri-huyện hạng nhì tại Phù-xuyên (Hà đông);
Hoàng-mộng-Lệ, tri-huyện hạng nhì tại Mỹ-lộc (Nam-định);
Từ-bộ-Thực, tri-huyện hạng nhì tại Tam-dương (Vĩnh-yên);
Hoàng-tích-Phụng, tri-huyện hạng nhì tại Bình-lục (Hà nam);
Vũ-ngọc-Liễn, tri-huyện hạng nhì tại Yên-dũng (Bắc-giang)

10 Kỳ bổ tri-huyện hạng nhì :

MM. Vũ-thiện-Đạm, tri-huyện hạng ba tại Kim-bảng (Hà-nam);
Cát-văn-Tấn, tri-huyện hạng ba tại Gia-lâm (Bắc-ninh);
Ng-văn-Thọ, tri-huyện hạng ba tại Thụy-anh (Thái-bình).

11· Kỳ bổ chánh tri-châu hạng nhất :

MM. Cầm-văn-Oai, chánh tri-châu hạng nhì tại Sơn-la ;
Trịnh-đình-Chương, chánh tri-châu hạng nhì tại Phú-thọ.

12· Kỳ bổ chánh tri-châu hạng nhì

MM. Lương-đình-Trung, tri-châu hạng nhất tại Lao-kay.
Phạm-khắc-Khanh, tri-châu hạng nhất tại Hải-ninh.
Vũ-ngọc-Lâm, tri-châu hạng nhì tại phủ Thống-sứ.

13· Kỳ bổ tri-châu hạng nhất

MM. Hoàng-văn-Công, tri châu hạng nhì tại Lạng-sơn.
Bế-cao-Tung, tri-châu hạng nhì tại Bắc-kạn.
Lê đình-Trân, tri-châu hạng nhì tại Bắc-giang.
Ng-đình-Hương, tri-châu hạng nhì tại Hải-ninh.

14· Kỳ bổ tri-châu hạng nhì

MM. Đèo-văn-Khang, tri-châu hạng ba tại Yên-báy
Ng-văn-Bình, tri-châu hạng ba tại Hà-giang.
Ng-liên-Huy, tri-châu hạng ba tại Yên-báy.
Đinh-công-Nhân, tri-châu hạng ba tại Hòa-bình.
Hoàng-nghĩa-Đồng, tri-châu hạng ba tại Lạng-sơn.
Quách-Hiền, tri-châu hạng ba tại Phú-thọ.
Hà-văn-Xuân, tri-châu hạng ba tại Phú-thọ.

15· Kỳ bổ Tri-châu hạng ba :

MM. Vi-văn-Thương, bang-tá tại Bắc-kạn,
Ng-hòa-Cát, thư-ký tư chức.
Hoàng-v-Quỹ, bang-tá Phú-thọ,
Đinh-văn-Trân, thư-ký Yên báy.
Vũ-văn-Da, bang-tá tại Bắc-giang.
Ngô-cao-Tương, thừa-phái hạng nhất tại Lạng-sơn.
Đỗ-v-Bình, thư ký tại Lang sơn,
Trần-hữu-Đáp, huấn-đạo Hải-dương.
Ng-v-Thức, thư ký Lạng-sơn.

16· Kỳ bổ bang-tá :

M. Hoàng-đức-Phương, thừa-phái hạng ba tại Bắc-kạn

17· Kỳ bổ thông-phán hạng nhất :

MM. Đoàn-văn-Huy, thông-phán hạng nhì tại Cao-bằng.
Đoàn-duy-Bình, thông-phán hạng nhì tại Ninh-bình.

18. Kỳ bổ thông-phán hạng nhì :

MM, Ng-v-Bình, thừa-phái hạng nhất tại Nam-định.
Trần huy-Hân, thừa-phái hạng nhất tại Hà-nam.
Đỗ-đình-Hách, thừa-phái hạng nhất tại Hòa-bình.
Ng-đức-Thung, thừa-phái hạng nhất tại Hà-nam.
Đoàng-Vi, huấn-đạo Thủy-nguyên Kiến-an.

Sổ hậu-tuyển tri-huyện

MM. Đặng-v-Cận, hậu-tuyển Hà-đông
Ng-hữu-Phúc, Hải-dương
Ng-hữu-Cự, Thái-bình
Phạm-v-Đỉnh, Ninh-bình
Bế-Khanh, Yên-báy
Hoàng-đức-Tân, Thái-nguyên
Hoàng-đức-Hàm, Phú-thọ
Ng-hữu-Thắng, Sơn-tây
Lâm-hữu-Lập, Kiến-an
Ng-cao-Luận, Ninh-bình
Vũ-xuân-Tâm, Hà-nam
Ng-trinh-Cát, Hà-đông
Ng-trọng Khôi, Hưng-Yên
Phạm-hữu-Thái, Quảng-yên
Trần-v-Quế, Ninh-bình
Đỗ-v-Đáp. Nam-định
Bùi-huy-Kỳ, Hà-đông
Trần-v-Lan, Bắc-ninh
Trịnh-tấn-Khanh, Nam định
Phạm-duy-Tiến, Hà-đông
Ngô-manh-Nghinh, Phúc-yên
Phạm-bá-Định, Hưng-yên
Phạm-quí-Chương, Ninh bình
Nguyễn-đình-Ty, Thái-bình
Ng-đình-Siêu, Hà-đông
Nguyễn-Giang, Hà-nam
Lê-văn-Bình, Hải-dương
Phạm-đức-Tài, Hưng-yên
Đào-vũ-Môn. Ninh-bình
Dương-bách-Duyệt, Phúc-yên
Vũ-kỳ-Sâm, Hà-đông
Ng-duy-Hiền, Sơn-tây

(Còn nữa)

Hội-chợ Hà-nội

Khu Trung-kỳ

Cứ theo như cái biển đề hai chữ 安南 treo ở cửa vào thì khu này phải gọi là khu *An-nam*. Chữ *An-nam* đối với người qui-quốc thì có nghĩa là xứ Trung-kỳ mà đối với người mình hay là những người biết đọc chữ Hán thì hai chữ ấy nghĩa là nước Nam gồm cả Bắc, Trung, Nam tam kỳ, chứ không ai gọi xứ Trung-kỳ là xứ An-nam bao giờ. Vì thử chỉ viết bằng chữ tây mà thôi thì không sao, chứ viết bằng chữ nho thì điều lầm lỗi ấy không dẫu được. Điều đó ngoài qui-quốc thì có nghĩa là xứ Trung-kỳ mà đối với người mình hay là những người biết đọc chữ Hán thì hai chữ ấy nghĩa là nước Nam gồm cả Bắc, Trung, Nam tam kỳ, chứ không ai gọi xứ Trung-kỳ là xứ An-nam bao giờ. Vì thử chỉ viết bằng chữ tây mà thôi thì không sao, chứ viết bằng chữ nho thì điều lầm lỗi ấy không dẫu được. Điều đó ngoài qui-quốc thì có nghĩa là xứ Trung-kỳ mà đối với người mình hay là những người biết đọc chữ Hán thì hai chữ ấy nghĩa là nước Nam gồm cả Bắc, Trung, Nam tam kỳ, chứ không ai gọi xứ Trung-kỳ là xứ An-nam bao giờ. Vì thử chỉ viết bằng chữ tây mà thôi thì không sao, chứ viết bằng chữ nho thì điều lầm lỗi ấy không dẫu được. Điều đó ngoài qui-quốc thì có nghĩa là xứ Trung-kỳ mà đối với người mình hay là những người biết đọc chữ Hán thì hai chữ ấy nghĩa là nước Nam gồm cả Bắc, Trung, Nam tam kỳ, chứ không ai gọi xứ Trung-kỳ là xứ An-nam bao giờ. Vì thử chỉ viết bằng chữ tây mà thôi thì không sao, chứ viết bằng chữ nho thì điều lầm lỗi ấy không dẫu được.

Khu Trung-kỳ chỉ có đồ tơ lụa là đáng kể hơn hết là lụa Hà-tĩnh, Thanh-hóa, nhiều Quảng-nam, sa Quảng-ngãi, the Bình-định, the và lĩnh Phú-yên, nhiều Thanh-hóa. Rồi đến đồ gỗ, hộp, trạp, điếu thì ở Hà-tĩnh, Đồng-hới, Quảng-trị và Quảng-ngãi là nhiều hơn cả. Những chén ấm bằng đá, chậu hoa đá thì là thổ sản của Faifo, những đồ sành là thổ sản của Thanh-hóa. Một công-nghệ ngày xưa thịnh-hành nhất mà nay vì cái *mode* phải suy đi là nghề làm nón ở Nghệ-an và nón chóp ở Hà-tĩnh. Nghề làm nón ở hai tỉnh ấy thì bao giờ cũng nổi tiếng hơn cả. Giấy dừa và guốc dừa thì tỉnh Thừa-thiên và Quảng-ngãi có nhiều thứ hay nhất.

Còn mấy thứ sản vật nữa của Trung-kỳ mà cũng nên kể nữa là nỉ đồng, đình đồng ở Hà-tĩnh, những đồ bằng sừng như đũa, lược, khuy, ở Quảng-trị, những đồ bằng xương như điếu hút thuốc lá, tăm, bút, dấu ở Thừa-thiên, cau khô và củ nâu ở Hà-tĩnh, chàm Phú-yên, quế Quảng-nam và Quảng-ngãi, miến Bình-định, thuốc lá Phan-rang, gỗ kỳ-nam ở Phan-thiết, nước mắm Nghệ-an và Thanh-hóa, vân vân.

Kỹ-nghệ Trung-kỳ tuy đã có phần tiến bộ nhưng nói rút lại thì những hàng có thể xuất cảng được xem chừng hãy còn ít lắm.

Khu Nam-kỳ

Nam-kỳ tuy là một xứ canh-nông mà công-nghệ nay đã thấy tiến bộ lắm, mới nhìn thoáng qua cũng biết là công-nghệ mỗi ngày một phát đạt. Nghề nông thì chẳng đâu sánh tày, cứ xem những mẫu thóc gạo bày tại đó mà thêm, bao nhiêu là thứ trắng mập coi bộ chắc-nịch, nào là lúa cà dung, lúa chùm trắng, lúa hồng xôi, gạo nàng ét, lúa dán, gạo đốc nếp, gạo nàng-cỏ, gạo cà đàng-chum, gạo nàng đầy, gạo cà dùng trắng, gạo vuông lớn, gạo nàng chôn gạo cà dùng lung, gạo lào chén, gạo hồng xôi, gạo nếp nọi, nếp dừa, nếp vía, nếp ba vòng, nếp ruồi, nếp toé, nếp nai, gạo nàng vu, gạo cà dùng sấy, gạo sa-thum, gạo hung xôi, gạo cà dùng sắt, gạo đốc, gạo ba se, gạo gan đá, gạo soi, gạo tiêu, gạo mặc-cu, gạo nàng phát độ, gạo nàng quát, gạo đuôi trâu, gạo nàng giê chum, gạo nàng đai, gạo bông chánh, gạo lăm núi, cũng biết bao nhiêu thứ gạo thư lúa nữa, kể sao cho xiết. Các sản vật của nông gia còn nhiều như là mè (vừng), đậu phộng (lạc), bắp (lúa ngô), các thứ dầu thảo vân vân, nếu liệt kê cả vào đây thì nhiều lắm, vậy ta hãy bỏ qua mà nói đến công nghệ của Nam-kỳ. Trước kia ta cứ quen cho xứ Nam-kỳ là một xứ công nghệ thấp kém, nhưng mấy năm nay nhờ có cuộc Hội-chợ thì ta mới biết rằng công-nghệ Nam-kỳ đã tiến bộ nhiều.

Xem ngay những đồ đồng, đồ vàng bạc, đồ đồi mồi cùng những đồ tơ lụa bày ở đó thì đủ rõ vậy, nào là những đồ đồng như đỉnh, tượng, lọ, những con giống đúng đề chận giấy của trường Biên-hòa, nào là những chuông đồng, tượng đồng, con giống đồng của trường Thủ-dầu-một, nào là những đồ bàng gỗ chạm cũng của trường Thủ-dầu-một lắm tuyệt khéo. những đồ đồi mồi, như gọng kính, vỉ thuốc, lược cài, hộp phấn, hộp kim chỉ, nia dát dầu của tỉnh Hà-tiên và Côn-lôn, những đồ vàng như cà-rá (nhẫn deo tay), bông tai (hoa tai) xuyến, kiềng, trâm, khuôn hình, cây ghiếm cỏ, hòng cỏ, dây chiền, rùng là những hộp quẹt ở tỉnh Sa-đéc Những thứ này đất khách lắm, mới bày mấy hôm đầu mà đã bán hết sạch, vì các bà các cô ngoài Bắc và đến cả các bà qui-quốc cũng ưa dùng nhiều. Mong rằng sang năm các nhà kim-hoàn sẽ gởi bán nhiều hơn, cho được lòng mọi người, vì khách đi xem Hội-chợ thấy sẵn thì mua, chứ đủ biết chỗ ở của người làm ra nữa, cũng không mấy chốc mà gởi thứa tận nơi được. Khu của Nam-kỳ bày biện rất khéo, nhất là chỗ bán vàng bạc và đồi mồi. Nghe nói việc xếp đặt ấy là do M. Đinh-mạnh-Triết Nông-chính chuyên-môn cán-sự ở Nam-kỳ trông nom cả.

Những sản vật khác cũng rất qui là các đồ tơ lụa lãnh, nhất là ở Gia-định và Cù-lao-giêng khéo lắm và nước mắm Phú-quốc chẳng đâu sánh tày.

(Còn nữa)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 20 độ
15 giờ 22 độ

Giá bạc. — Kể từ ngày 12 Décembre 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 9 f. 85.

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 12 décembre 1923 :* — 3 %. 55.45. — 3 %. Thứ trừ vốn dần 66.5 %. — 4 %. 1917 58.45. — 4 %. 1918 58.65. — 5 %. 1915-1916 70.45. — 5 %. 1920 85.80. — 6 %. 1920 83.02.

Tin tàu. — Tàu *André Lebon* tới Saigon ngày 15 décembre 1923, hồi 7 giờ.

Cuộc đấu-xảo Canh-nông. — Đến ngày thứ năm 13 décembre thì mở cuộc đấu xảo Canh-nông, song việc đấu thì Hội-đồng trông nom về việc xếp đặt các giống vật và ngày thứ hai thì xét thưởng, mà kỳ thực chỉ đấu xảo có hai ngày thôi là thứ bảy 15 và chủ nhật 16 décembre. Hai ngày đấu thì công chúng không được vào.

Tuy rằng mấy trận mưa vừa rồi khiến cho việc hái cà-phê phải chậm lại, có mấy nhà đồn điền không đem súc vật về kịp, vậy mà cuộc đấu xảo này cũng không giảm mất phần hay chút nào, vì hiện nay đã được 140 con trâu bò, 80 con ngựa, 50 con vừa cừu, vừa lợn ghi vào sổ đấu xảo rồi.

Bản báo nhắc lại rằng Hội-đồng coi về việc nuôi ngựa và nhận những ngựa giống và ngựa cái theo như nghị định ngày 8 décembre 1922 sẽ họp ngay tại trường Đấu xảo để ghi tên những ngựa ấy vào quyển sổ lý-lịch của ngựa. Hội đồng họp vào ngày thứ sáu 14 décembre hồi 15 giờ 30. Những giống vật ghi tên vào sổ ấy không cần phải đem đấu xảo.

Cuộc mở sổ giúp con Tây lai vô thừa nhận. — Đến ngày chủ-nhật 16 décembre hồi 15 giờ tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý sẽ mở sổ của cuộc đánh sổ này, có quan Đốc-lý Hanoi là đại-biểu quan Thống-sứ đến chủ-tọa.

Cách mở sổ thế nào, kỳ báo ngày mai bán-quán sẽ nói tường tận.

Cuộc diễn-thuyết tại hội Khai-trí. — Ngày thứ bảy 15 décembre này đúng 9 giờ tối, hội Khai-trí sẽ mở một cuộc diễn-thuyết lớn. Quan Cai-trị Crayssac (biệt-hiệu là Mặt-giăng) là một nhà văn-sĩ Pháp có tiếng ở bên ta, sẽ diễn văn-đề « bút sắt và bút lông » (*La Plume et le Pinceau*) so-sánh hai lối văn-chương của Tây-phương và Đông-phương. Bài diễn-thuyết ấy chắc là hay lắm. Quan Crayssac diễn bằng tiếng Pháp, ông Phạm-Quỳnh sẽ lược dịch ra tiếng ta cho những hội-viên không hiểu tiếng Pháp.

Kỳ diễn-thuyết này, ngoài những qui-quan có chân Hội-đồng Chính-phủ Hội có giấy mời riêng, còn chỉ để cho các hội-viên Tây Nam của Hội Khai-trí đến nghe.

Xin các ngài trong Hội đến nghe đem theo cả phiếu Hội-viên để để kiểm soát.

Hội Khai-trí tiến-đức lai cảo.

Cuộc đấu-xảo Vạn-quốc về mỹ-nghệ và kỹ-nghệ tối-tân tại Paris năm 1925. — Nay mở tại Bắc-kỳ một cuộc thi cho các nhà mỹ nghệ, kỹ-nghệ Tây, Nam đặt ra các kiểu-mẫu nặn đúc thu hình hoặc là vẽ những đồ bày trong nhà, thu thập cả những đồ mỹ thuật của trong nước như sau này:

1· Một bộ bàn ghế phòng khách.
2· Một bộ bàn ghế phòng giấy.
3· Một bộ đồ trong phòng ăn.
4· Một phòng hút thuốc.

Chỉ những đồ thật có về tân-kỳ và có dáng đặc-biệt thì mới được dự cuộc. Còn những đồ mô-phỏng, các kiểu cổ thì không được dự.

Tại phòng giấy cuộc Đấu-xảo thuộc-địa ở trường Cao-đẳng phố Paul-Bert, Hanoi có để một bản điều-lệ rõ ràng về cuộc đấu-xảo cho các nhà dự cuộc có thể tùy ý đến xem.

Ai muốn dự cuộc phải đến biên tên vào phòng giấy ấy.

Những kiểu ấy thì không được ký tên vào, song phải có một dấu hiệu riêng.

Mỗi kiểu phải có một cái phong bì niêm kín, trong có giấy biên tên người có kiểu thì với các giấu riêng ở các kiểu cùng là kể rõ giá riêng từng cái và giá chung cả bộ là bao nhiêu.

Các kiểu ấy sẽ thành kỷ-vật của Nhà-nước, nhà nước có quyền tây-ý sửa đổi mà đóng đồ. Những kiểu thi phải gửi đến phòng quan Giám-đốc chính-trị tại phủ Thống-sứ, chậm lắm đến ngày 15 janvier 1924 là cùng. Những kiểu ấy sẽ đem bày tại phòng giấy Đấu-xảo thuộc-địa từ ngày 15 đến 20 janvier là ngày công-bố các giải thưởng.

Các giải thưởng như sau này :

Phòng khách :

Giải nhất.	80 p.
Giải nhì	50
Giải ba	20

Phòng giấy :

Giải nhất.	60
Giải nhì	40

Phòng ăn :

Giải nhất.	80
Giải nhì	50
Giải ba	20

Phòng hút thuốc :

Giải nhất.	60
Giải nhì	40

LỜI CÁO-PHÓ

Chúng tôi rất hạnh, gặp sự đau đớn, đành xin có lời kính cáo các ngài, thân-bằng cố-hữu biết cho rằng : thân-mẫu chúng tôi là :

Madame NGUYỄN-THỊ-SÂM

hưởng thọ 85 tuổi, đã tạ thế ngày hôm nay tại phố hàng Đồng (nhà rue du Cuivre) Hanoi.

Chúng tôi định đến mồng 6 tháng 11 ta này tức 13 décembre 1923 sẽ làm lễ an táng tại nghĩa-địa nhà Chung (phố Ga) Hanoi.

Đúng 1 giờ sáng cử hành tang lễ.

Cô ai-tử : Nguyễn-văn-Dến
Khắp-huyết khể-tăng bái
Cùng gia-quyến đẳng đồng bái

Một cuộc chợ phiên giúp các nhà bị lụt. — Đến chủ-nhật 16 décembre này, hồi 9 giờ tối, sau khi Hội-chợ đã tan cuộc rồi thì Hội-đồng Hội-chợ sẽ mở một cuộc hội ban đêm để lấy tiền giúp các nhà bị lụt.

Chương-trình như sau này :

Cuộc chợ phiên, cuộc khiêu vũ có hòa nhạc theo lối nhà quê, ăn cơm đêm, đốt đèn, đốt cây bông, các giống cầm thú lạ, thuốc rỏi, xem tướng và thuật thôi-miên, hát à đào, trò xiếc, đánh vật, mở sổ, ngựa gỗ, hòa nhạc.

Giá tiền vào cửa trường Hội-chợ là 2 hào. Ai đã ra rồi mà vào thì phải trả tiền lần nữa. Vào cửa thì phải trả bằng bạc, chứ đưa tiền bạc nhiều hội cũng không trả lại.

Bắt đầu mở cửa từ 9 giờ, hội mãi đến sáng mới tan.

Tòa án Đại-hình. — Về việc chống cự lại huyện-phái và đánh bị thương chết tại làng An-lập (Nam-định), hôm qua mãi 8 giờ rưỡi tối Tòa mới xét xong và tuyên án tha cho lũ tên Đoàn-v-Phúc, Ng-v-Thưa, Trần-văn-Tuân, Bùi-văn-Luận, Đinh-văn-Khoát, Ng-văn-Các, Phạm-khắc-Thanh, Ng-văn-Tuy, Trần-văn-Ty, Trần-văn-Dang, và Đoàn-văn-Ty vì xét ra bị thừa oan ; phạt lỗ tên Ng-văn-Nhuận, Trần-văn-Phan, Đinh-văn-Uớc, Ng-văn-

Xem trang thứ ba, cột thứ năm

Vì đi xa mà bán

Một cái xe ô-tô, 5 mã-lực, hiệu Citroën, kiểu 1923, dùng rất ít mà mới có 10 tháng, còn tốt lắm.

Hỏi tại : 75, Bd Gambetta.

3731

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
MẶC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân kính
Mũi và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2009

SÁN-NHIỆN-ĐÀI

Tối thứ tư 12 décembre 1923

ĐỨC ÔNG LỚN TUẤN CHANH

(Liên hồi)

Phụng diễn lần thứ hai, cũng có các con giống và lốt ông, lại có thêm bốn giọng hát lạ.

Thổ-công đồi đòn, Thổ-địa bị can, thằng hề con đòi nói tạm.

Hồi này rất oai linh.

Tối thứ năm 13 décembre 1923

KIM NHAM

Tích hát toàn chèo nhiều về lẳng lơ, lời than văn, hình mẹ dại, giọng khôi hài, toàn những đào kép đích đáng đóng trò.

(Hát thuộc lòng theo vở cũ)

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng các bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đủ dược, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đặng-hề ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. •

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được rõ : 1° rằng : tiền mua báo chỉ phải trả từ mồng 1 các tiệt quí ông xác mua thì giờ tiền cho hết không có tiền gửi theo quý nữa, tại gửi không trả lời. Mua báo thì tính từ ngày mồng mười tháng tây trở đi mới có.

Giản, Ng-văn-Thiệp, Đinh-văn-Khe, Trần-văn-Lược, Phạm-văn-Trúc, Trần-văn-Duyệt, Bùi-văn-Ngọc, Bùi-văn Hải, và Trần-văn-Rạng mỗi tên 2 năm tù và về tội đánh tên Rụng bị thương rồi chết và bắt phải bồi cho vợ người khốn chủ 40 đồng; phạt tên Bùi-văn-Ngọc, Trần-văn Duyệt, Ng-văn-Khán, Đỗ-văn-Nhiều và Ng-văn-Nghiêm mỗi tên 6 tháng tù về tội đánh Vũ-hữu-Tài bị thương và bắt phải bồi 80 đồng cho người bị đánh, phạt tên Nguyễn-văn-Giáu, Trần-văn-Lược, Bùi-văn-Hải, Trần-văn-Rạng mỗi tên ba tháng về tội đánh tên Giục bị thương và bắt phải bồi 50p. cho người bị đánh, và phạt tên Ng-văn-Nhuận, và tên Trần-v-Phan, 3 tháng về tội đánh tên Phát bị thương. Tất cả những tội phạm đều được án treo cả, chỉ trừ ra có tên Bùi-văn-Ngọc, trước đã can án hai lần thì không được hưởng án treo mà thôi, và những tội nhân phải phạt tù hai hay ba lượt như đã nói ở trên này thì được hợp làm một nghĩa là chỉ phải chịu một tội to nhất mà thôi. Tòa cho những tên can phạm được án treo là vì xét ra không phải cùng nhau lập hội bí mật để chực phản đối nhà nước gì cả, chỉ vì ở làng Antập tứ khi cải-lương chia ra làm hai phái tranh nhau ngôi thứ trong làng nhân dịp tết nguyên-đán ở nhà tên Nhuận có đông người, chánh hương hội cùng với những người đồng phái bàn nhau đi bảo quan về bắt để bảo thủ nên mới sinh ra việc ẩu đả nhau đến chết người. Bởi lẽ đó tòa chỉ phạt về tội đánh người bị thương và đánh chết người mà thôi.

Hôm nay tòa án Đại-hình xử việc sau này :

Một người tên là Tống-khắc-Khai, (quán ở tỉnh Ninh-bình) mới tới tỉnh Vientiane (Ai-lao) được ít lâu, đến hôm 10 mars 1923 thì không biết đi đâu mất. Ma chiều hôm ấy hãy còn thấy ở nhà tên Trần-văn-Hòa tức cai Hòa (quán ở Lộng kham, huyện Tiênđu, tỉnh Bắc-ninh) là nơi những người Annam ngụ ở tỉnh ấy vẫn đến đánh bạc. Tên Hòa là một đứa hiềm-độc. Nhà tên ấy có cho nhiều những thợ thuyền ở trọ mà trong bọn thợ ấy có tên Nguyễn-xuân-Nhã tức Phó Nhã là thợ mộc cũng là đứa hung ngược.

Những chúng bạn người ấy đi tìm mãi đến hôm 23 mars mới thấy xác chôn ở trong rừng, mà chân tay bể tròi quặp vào bụng. Xác người ấy tìm thấy là vì chôn vào chỗ đất cát, chó đến bới lên mới biết.

Quan thầy thuốc khám chỉ thấy chỗ thái-dương bên hữu có một thương hình như là cầm cái gì đầu tẩy đánh phải hay là vập phải cái gì đó, nhưng thương ấy không đến nỗi chết được. Còn thì không thể làm được những thương tích khác nữa vì cái xác người ấy chôn lâu ngày đã thối nát cả rồi.

Bấy giờ trong tỉnh thành dân sự đều phao ngôn là tên cai Hòa và tên phó Nhã can việc ẩn mạng ấy, nên quan Dự-thẩm bắt giam để xét tỏi. Khi chưa tống giam hai tên ấy thì những người làm chứng đều sợ chúng không dám khai thật,

Theo như những nhời cung khai của các chứng tá thì là người ấy đánh bạc ở nhà tên cai Hòa. Sau tên cai Hòa thấy người được bạc ăn non chục về, trước còn cự sau sinh sự cùng với tên phó Nhã lôi ra vườn nhét đề vào mồm, cầm gậy đánh vào đầu và đá mãi vào bụng quay ra đấy chết, rồi chúng sợ tội lấy thừng buộc xác lại khiêng vào rừng chôn.

Thoạt đầu hỏi thì hai tên can phạm đều chối không nhận lẽ gì. Mãi hai tháng sau chúng mới chịu khai là người ấy có đến đánh bạc, đến khi thấy lính cảnh-sát vào bắt chạy trốn, chẳng may ngã xuống giếng chết đuối, rồi người ta đem xác chôn ở rừng chứ không phải là chúng đánh chết. Song xét độ đó nước diễng cạn, nếu người ấy có chạy ngã xuống cũng không thể chết đuối được.

Những tên phạm trước chưa can án lần nào.

Cuộc mở sổ công-thải sáu triệu đồng. — Trong sổ báo ngày 1er décembre vừa rồi bản quán đã đăng những số trái phiếu được hoàn tiền lại, song các số được giải một trăm đồng thì thế nào cũng có số không được đúng. Nay bản-quán đã tiếp được cái sổ kê khỏi rõ, xếp đặt có thứ tự, nhưng vì số báo ngày hôm nay nhiều bài quá, vậy xin để đến số ngày mai sẽ đăng dần.

Ngạch quan-lại. M. Đặng-hữu-Bằng, đồng tri-phủ (6.-1), quán làng Bách-tinh, huyện Nam-trực (Nam-định) được từ chức và đặc cách thăng hàm hàn-lâm-viện thị-giảng (5.-2).

Rạp chớp bóng
FAMILY-CINÉMA
Phố hàng Buồm, Hanoi
Chương trình từ thứ tư 12 đến thứ sáu 14 décembre 1923
LA PRAIRIE ROUGE
5e et 6e Episodes

CHẢN LAINE GRISE

Ngài nào muốn dùng hay buôn chăn laine grise, xin mời lại hiệu DEMANGE, Hanoi, vì hiệu ấy vừa mới nhận được ở tây sang, giá rất hạ.

Rộng 2m50 × 1m50 giá 2 p. 50 một.
» 2m60 × 1m60 » 2 p. 80 một.
3736

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. 0. 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp bán kín, mỗi hộp hai mươi điếu. 0. 20
3697

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên : 5 $ 00
Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

Ngạch thư-ký. — M. Nguyễn-v-Ích, thư-ký thượng hạng hưu trí tại phủ Thống-sứ được phép nghỉ 29 ngày, lĩnh cả lương.

Mất con. — Nguyễn-v-Dục 47 tuổi bán bánh ở đường Huế số 194 trình rằng đứa con gái là thị Dương lên 7 tuổi đi đâu mất từ hôm mồng 1°.

Mất chuỗi hạt vàng. Cô Trần-thị-Tính làm nghề khâu đầm ở Thọ-lão (hộ 5) trình rằng ngày mồng 9 đánh mất một chuỗi hạt vàng và một đôi hoa tai giá tất cả là 120 đồng

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Những hội được thành-phố trợ cấp. — Hội-đồng thành-phố hôm ngày thứ sáu 7 décembre 1923 định trợ-cấp cho các hội về năm 1924 như sau này :

Trợ-cấp cho hội con Tây-lai vô thừa nhận ở Hanoi	600 $ 00
Trợ-cấp cho hội nhạc Tây ở Haiphong	100, 0
Trợ-cấp cho nhà thí của thành-phố	900, 00
Trợ-cấp cho hội Tri-tri	200, 00
Trợ-cấp cho nhà nuôi những người mù và già của dưc-chua Baro	200, 00
Trợ-cấp cho hội cựu chiến-binh	200, 00
Trợ-cấp cho hội đồng con cái	200, 00
Trợ-cấp cho hội thể-thao « Cercle Sportif »	100, 00
Trợ cấp cho hội liên-lạc ở Đồ-sơn	1500, 00
Trợ-cấp cho xã Chavignon bên Pháp	300, 00
Tổng cộng là :	7.95 $ 00

Còn đơn xin trợ-cấp của hội đábóng « La Flèche » sẽ xét sau khi giải-quyết xong số dự-toán riêng và nên chăng thế nào sẽ cấp cùng với các hội đã nói trên kia mới thôi.

Hội đồng đều bằng lòng, chỉ riêng có M. Caron ra ý bác việc trợ-cấp cho hội thể-thao « Cercle Sportif ».

Nạn ô-tô. — Ngày hôm thứ hai, hồi 1 giờ trưa, chiếc ô-tô T. 5576 đi đến đầu đường Henri-Rivière và Amiral de Beaumont và phải chiếc xe tay của hiệu Van-au. Chiếc xe tay vênh cả hai bánh.

Đến 6 giờ chiều lại một chiếc ô-tô khác ở bến đò Binh lên đến ngã tư phố Félix-Faure và phố Brière de l'Isle dụng phải một chiếc xe chở hàng. Chiếc xe chở hàng đổ lăn chiêng ra đường gãy mất hai bánh, thế mà ô tô vẫn điềm nhiên chạy thẳng !

PHÚ-THỌ

Đi xe đạp đè chết người. Hồi 10 giờ sáng hôm chủ-nhật vừa rồi, một người làm công cho một hiệu Khách ở phố ga, đi xe đạp ở ga trở về gần đến hiệu thì đè phải một người đàn ông đi ôm sắn cũng ở ga đi về phố, người ngã lăn xuống đường thì xe đi qua đè ngang bụng, ngay lúc ấy người ta khiêng người bị thương vào nhà thương, được một lúc thì tắt nghỉ, tội nghiệp ! Người này mới độ ngoài ba mươi tuổi, nghe đâu mắc bệnh giữa đường định về nhà quê thuộc tỉnh Tuyên-quang, việc này quan trên còn đương xét lỗi lại đâu.

TIÊN-DU (Bắc-ninh)

Chậm lương. — Không biết vì lẽ gì đã mấy tháng nay lương của các viên Trợ-giáo lại chậm quá thể, thảng nào sớm ra là mồng 10 mới được lĩnh. Mong rằng quan trên xét đến việc này cho, kẻo đói ba liều đến huyện lại trở về không sửa miếng nào thì giờ vừa có nhiều điều bất tiện lắm.

Y. X. lai cảo.

HÀ-ĐÔNG

Lời cảm tạ. — Chúng tôi xin có lời cảm tạ các quan, các ông, các bà có lòng chiếu-cố cho đồ phúng-viếng và đi đưa đám thân-mẫu, nhạc-mẫu và tổ-mẫu chúng tôi ngày mồng 2 tháng 11 annam (9-12-23) vừa rồi. Trong khi tang-gia bối rối có điều gì sơ suất xin các ngài miễn-thứ cho thì chúng tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

Có ai tứ : Đoàn-Uẩn, bát-phẩm hưu-trí
Đoàn-Ngưng, thương-tá Hải-dương.
Nữ-tử : Đoàn-thị-Bối,
Tế-tử : Vũ-văn-Bang (tức Cự Long), cập nội ngoại chúng tôn đồng bái.

NAM-ĐỊNH

Khánh thành nhà thờ. — Phà thờ làng Phú-nhai làm từ năm 1917 vừa rồi mới hoàn thành. Bề dài nhà thờ ấy 20m thước ta, rộng 65 thước, cao 75 thước, 2 cây tháp cao 115 thước, quét vôi mùi đà-đà đứng xa trông như một quả núi vậy. Hồi 7 giờ sáng hôm 7 decembre có 4 vị giám-mục, các linh mục Tây Nam và ngót 2 vạn bổn đạo, bắt đầu làm phép nhà thờ gần 12 giờ trưa mới xong. Buổi chiều có rước tượng Đức Bà đi chung quanh làng, đám rước rất trọng thể, tuy khu đất chung nhà thờ đã lớn, các đường trong làng rộng rãi mà người đứng xem phải chen vai thích cánh nhau. Những hôm 8 décembre thiết đại lễ tại nhà thờ mới 3 giờ rưỡi chiều có hai kinh ta ơn : Quá bốn giờ nhà-chung thiết tiệc trà đãi các quí quan và Nam quan. Làng Phú-nhai có biệt tài về cách bài trí, 2 cái cầu làm giả cầu sắt ở con đường sông trước cửa nhà thờ đứng xa ai cũng tưởng cầu sắt thật. Các đường trong làng dựng mấy trăm cây đèn chung quanh khu nhà thờ dựng ngót 40 cây có mỗi cây ngót trăm thước ta. Nhiều cây có dựng ngay trên cành cây đa mà vững chãi như chôn dưới đất vậy. Ban ngày kéo cờ, đêm thắp đèn trông rất là huy hoàng tráng lệ. Việc tuần phòng rất có trật tự, tuy đám hội đông người như thế, mà không ai mất-mát một tí gì.

T.

(Xem tiếp trang thứ tư).

TỰ Ý MUỐN BÁN

Một miếng đất rộng 1305 m² có cái nhà một tầng, 3 salon mới chữa xong, và nhà bồi bếp, nhà để xe, vân vân.

Số nhà 25, Boulevard Doudart de Lagrée, Hanoi.

Ai muốn mua xin mời lại chơi số nhà 37, Rue de la Citadelle, Hanoi để nói truyện.

3732 Kính-cáo.

Rượu bổ-đào:

« TONIQUE TONKINOIS »

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chữ không nhờ có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, năm-hiệu Khải-định thứ ba, tức Nhâm-ngọ phụng lời chỉ dụ rằng :

Chiếu nay đại giá ngự phương Đông MONTÈS qui-giá, có chỉ năm một thứ rượu bổ để thưởng, trước tạc phẩm thì phải cho qui được phòng chế-tạng để tỏ thành-giá.

Khâm thử.

Ngày mùng 7 tháng năm, năm-hiệu Khải-định thứ ba, tức Nhâm-ngọ phụng lời chỉ dụ rằng :

Chiếu nay đại giá ngự phương Đông MONTÈS qui-giá, có chỉ năm một thứ rượu bổ để thưởng, trước tạc phẩm thì phải cho qui được phòng chế-tạng để tỏ thành-giá.

Khâm thử.

Trong kỳ Hội-chợ

Tiện dịp các quí-khách ở tỉnh xa qua chơi Hanoi để dự cuộc Hội-chợ năm nay, bản-hiệu xin có lời kính mời các ngài quá bộ đến bản-hiệu mua các thứ thuốc cần dùng trong nhà để dành sẵn.

Lại tiện dịp ấy bản-hiệu xin tạm bán một giá đặc biệt về thứ rượu *Tonique Tonkinois* mỗi chai chỉ có 2 $ 10. Song giá này chỉ bán có trong kỳ Hội-chợ mà thôi.

Nay kính

Hiệu Bào-chế Ed. MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ nhả ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoằng-văn tài-nữ » lập lầu kèn chăng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hỗn-hào xấc-láo thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kèn chăng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lý-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC đích thuật

Nàng *Sơn-đại* tủm-tỉm cười, mở cái quạt ra, cầm bút đề thơ. Đề xong, đưa cho thần-phụ là *Sơn-hiền-nhân* xem lại cùi chào *Lưu-công*, rồi lui vào trong phòng. *Sơn-hiền-nhân* cầm xem một lượt, liền tủm tỉm cười mà đưa cho *Lưu-công*.

Lưu-công thấy nét mực hãy còn chưa ráo, hớn-hở vui cười mà bảo rằng :

— Sao tiểu-thư viết được nhanh-chóng như thế !

Sơn hiền-nhân nói :

— Phàm viết chữ có 4 lối : *chân, thảo, triện, lệ*. Lối *chân, triện* và *lệ*, khi viết cần phải nắn-nót, còn như lối *thảo* thì khi viết lại phải kéo thẳng một mạch thật nhanh như gió táp mưa sa, rồng bay rắn lộn vậy. Tiểu-nữ đề cái quạt này tức là lối chữ *thảo*, cho nên nhanh chóng.

Lưu-công cười mà rằng :

— Tôi thấy mọi người viết rất thư-thả mà văn không khỏi chữ lỗi, nay tiểu-thư viết nhanh như thế mà lại không lầm chữ nào, thật là một bậc tài-giỏi. Nhưng mấy dòng này, quả tôi không hiểu chữ nào, nhờ tường-công đọc cho tôi nghe.

Sơn-hiền-nhân mới trỏ tay vào từng chữ ở trong cái quạt mà đọc cho *Lưu-công* nghe. *Lưu-công* nghe xong, liền nói :

— Cứ như lời tường-công đọc cho tôi nghe thì mấy chữ *phượng-các, long-trì* kia tất là trỏ những cung-điện của đức hoàng-đế vậy. Nhưng còn ý-tứ thế nào thì quả tôi không được hiểu, nhờ tường-công làm ơn cắt nghĩa cho nghe.

Sơn-hiền-nhân nói :

— Bài thơ của tiện-nữ viết đây là khen-ngợi tiên-sinh ra vào chỗ hoàng gia, cũng thánh-thượng rất thân-mật. Câu thứ nhất : « *Lân-cung phượng-các dữ long-trì* » là ý nói cung điện hoàng-đế tôn-nghiêm như thế mà chỉ có tiên-sinh được ra vào chưởng quản, không lúc nào rời bên cạnh thánh thượng, cho nên câu thứ hai rằng : « *Phụng ngự thừa ân bị tứ lý.* » Từ xưa đến nay, các bậc thánh-quân, lúc vui lúc buồn, không hề tỏ cho ai biết, nhưng tiên sinh đã hầu gần thánh thượng thì mật rõng có sự vui-vẻ, tất phải biết trước người ngoài, bởi vậy câu thứ ba và câu thứ tư rằng : « *Mạc đạo tiểu tiền toàn bất giả, thiên-nhan hữu hỉ thảo tiên trì* » Cả bài này toàn là các ý khen-ngợi tiên-sinh được thân-mật với thánh-thượng đó.

Lưu-công thích chí, vỗ tay cả cười mà rằng :

— Sao mà hay đến như thế ! Nhưng lời khen quả đáng, tôi khó đương nổi ! Tiểu thư thật là một bậc tài-tử, thảo nào mà thánh-thượng qui trọng đến như thế ! Đa-tạ tiểu-thư, sau này, tiểu-thư có việc gì vào triều, tôi xin hết lòng hầu-hạ.

Sơn-hiền-nhân nói :

— Một bài thơ quạt chưa đủ đền công khó nhọc của tiên-sinh, vậy đề thêm khác, tôi sẽ xin đem lễ-vật đến phụng tạ.

Lưu-công nói :

— Bài thơ này thật là của báu, lễ-vật nào cho bằng ! Xin đừng cho lễ-vật gì nữa, nếu cho đem đến, tôi cũng không nhận,

Nói xong, đứng dậy cáo-từ. *Sơn-hiền-nhân* muốn mời ở lại uống rượu. *Lưu-công* nói :

— Trời đã tối rồi, tôi còn phải về phục mệnh thiên-tử, xin để hôm khác.

Nói xong, cúi chào rồi lui ra. *Lưu-công* từ khi được cái quạt có đề thơ ấy, đi đến đâu cũng khoe khoang. Lại nói chuyện *Sơn-hiền-nhân* lui vào nhà trong, cùng *La* phu-nhân và nàng *Sơn-đại* đem các đồ ban thưởng ra kiểm-điểm rồi bàn nhau rằng :

— Vàng bạc thì đã đành, nhưng còn 4 chữ « *Hoằng-văn tài-nữ* » của thánh-thượng thân-thù ngự viết cho, và cái Ngọc-xích, cái Kim-như-ý. Trong 3 cái ấy là đặc-ân của triều-đình ban-thưởng, không biết bày đâu cho phải !

La phu-nhân nói :

— Thánh-thượng đã ban cho con *Sơn-đại* thì để nó bày ở trong phòng riêng của nó.

Sơn-hiền-nhân nói :

— Đồ ban thưởng của triều-đình lại bày ở trong phòng thì thành ra tiết-mạn, sợ khi thánh-thượng biết đến, có điều bất-tiện chăng !

La phu-nhân nói :

— Cứ nói như thế thì biết bày đâu cho được !

Sơn-hiền-nhân nói :

— Ta muốn phế mấy gian nhà nhỏ ở phía đông kia, lập một cái lầu cao, đem mấy thứ ấy bày tại trên lầu, đặt tên cái lầu ấy là *Ngọc-xích-lâu*. Trước là tỏ tấm lòng ta biết cảm-kích thánh-ân, sau là để làm một chỗ cho con gái ta hàng ngày làm văn xem sách, chẳng hay phu-nhân nghĩ thế nào ?

La phu-nhân nói :

— Phu-quân nói rất phải !

Đến ngày hôm sau, *Sơn-hiền-nhân* truyền gọi thợ khởi công làm cái nhà lầu ấy. Thế lực nhà quan thượng-thư, làm gì không chóng, trước sau chưa đầy một tháng trời, mà cái nhà lầu ấy đã hoàn-thành.

Trên lầu treo một cái biển hoành có 4 chữ « *Hoằng-văn tài-nữ* », ngoài cửa lầu cũng treo một cái biển tràn 3 chữ « *Ngọc-xích-lâu* ». Lại làm một cái giá chạm rồng sơn son, để các cái Ngọc-xích và cái Kim-như-ý.

Xung quanh bày những tủ sách giá sách, vạn quyển thiên kinh, còn bốn mặt tường thì treo các bức cổ-họa mặc-tích của những bậc danh-nhân đời trước. Nàng *Sơn-đại* mỗi ngày dậy sớm chải đầu rửa mặt xong, vào thăm cha mẹ, rồi lên trên lầu ngồi xem sách hoặc vịnh phú ngâm thơ làm cách tiêu-khiển.

Bấy giờ đánh-tiếng nàng *Sơn-đại* lừng-lẫy chốn kinh-thành, các nhà công-hầu quốc-thích phú-qui hiếu-sự, thường mang thẻ-vật đến xin thơ hoặc xin chữ.

Sơn-hiền-nhân thấy con gái mới lên 10 tuổi, không lấy làm ngại, và thánh-thượng đã khâm-ban như thế, tất rằng thiên-hạ cũng chẳng ai còn dám chỉ-nghị, bởi vậy mới không chối-từ.

Bấy giờ thiên-hạ thái-bình, các quan triều-thần công-việc cũng ít, cho nên những người đến xin thơ xin văn nàng *Sơn-đại*, ngày nào cũng rất đông. Một hôm có một công-tử ở *Giang-tây*, họ *An* tên gọi *Văn-vật*, thân-phụ thuở xưa cũng làm thượng-thư, cho nên hắn được tập-ấm tuyên bổ trị-phủ.

Khi ấy *An-văn-vật* còn đợi chỉ ở Kinh, nghe nói con gái quan thượng-thư *Sơn-hiền-nhân* là nàng *Sơn-đại* được thiên-tử ngự phê 4 chữ « *Hoằng-văn tài-nữ* », rất lấy làm qui-mến, mới cũng sửa lễ-vật, mua một bức lụa và một chiếc quạt, thân-hành cưỡi ngựa đến để xin văn.

Nguyên nhà *Sơn* tiểu-thư, phàm có người đến xin văn, vẫn giao cho một tân-lão-học họ *Viên* thu nhận. Hôm ấy *An-văn-vật* đưa lễ-vật và lụa quạt đến, người lão-học hỏi họ tên để biên vào sổ, rồi hẹn đến hôm khác lại lấy. *(Còn nữa)*

VIỆC KINH-ĐÔ

Sự chỉnh đốn việc Cai-trị ở các miền Man-dân ở Thượng-du Trung-kỳ. (tiếp theo). — *B — Dân Mọi không thần phục.* — Vì những lẽ đã giảng giải ở trong sự cai-trị mà phát-minh ra được cái vấn-đề dân Mọi không chịu thần-phục.

Có lẽ một đôi dòng Mọi không phục ta, là tại ta không tìm ra cái căn do bất phục của họ chớ không phải là cái tánh thiên-sinh của họ là hay chống chối, hay sinh sự. Thế thì sao dọa họ biết sợ, áp chế họ phải chịu mà hà lại không làm cho họ về thần-phục được rư! Và chăng xưa nay dân Mọi được biết chúng ta trong những lúc chúng ta thi-oai, là khi chúng ta dùng cái bình-lực mà bảo thủ cái lợi quyền của người Cao-mên, người Lào và người Annam mà thôi. Còn đến khi yên ổn thì dân Mọi lại nghe theo những người lâu bang ấy mà phản đối chúng ta, nay giết người này, mai hại người khác, làm cho chúng ta đối với họ không lúc nào vẫy được sự giao-hảo để cùng họ thi thố được những cách binh-vực và để-huề họ được, mà nhân trong lúc họ bội nghịch với ta thì bọn mưu sự của họ lại thừa-hưởng cả lợ-quyền.

Song chúng ta đã đến xứ Đông-pháp này thì không lẽ chúng ta dành [illegible] tiện ngăn trở cái chánh-sách của ta được, mà lại hạ không để cho chúng ta cứu với những dân tộc còn hèn yếu cùng ở trên xứ Đông-pháp này được rư!

Vậy nay tôi định rằng từ rày về sau, trong những miền mà xưa nay chưa có cái ảnh hưởng gì của sự giáo-hóa của ta, như ở tỉnh Kontum thì bên kia có xứ Psi, ở tỉnh Darlac thì có cứ Daksal và Krong-no, thì sẽ lập thành những khu cấm-địa (régions fermées) những hạt ấy sẽ có nghị-định thi-hành để cấm tuyệt bất kỳ người nước nào cũng không được vào đó, dù người Cao-mên, người Lào, hoặc người Annam hay là cả người Pháp cũng vậy. Những hạt ấy chỉ biết có quan Cai-trị Pháp mà thôi, mãi đến khi các hạt ấy đã trông thấy dân tình qui-phục với chánh-trị, các đồn lũy đã xây đắp, đường sá thông đồng thuơi mới cho phép người ngoài được vào giao tiếp với những dân sự các hạt ấy. (*Còn nữa*).

Minh tạ lương y

Tôi phải bệnh chỉ ngót 18 năm, mỗi khi đại-tiện đau đớn khó nhọc, sau được Monsieur A. Chi chủ nhà máy giếm Hanoi, giới-thiệu tôi đến chữa tại nhà M. Chuong-Quay-Lam, 26, phố hàng Đường, Hanoi, là người đã chữa khỏi ông ta vừa xong, sau tôi đến chữa trong 3 tuần lễ là khỏi hẳn, những ngày đang chữa có thể làm lụng, đi lại, được như thường không đau không sót. Chiếu-đại thỏa khả-đáng.

Vậy tôi xin có mấy lời cảm tạ lương-y và giới-thiệu lương-y cùng các nhà mắc phải bệnh ấy.

LUONG-VO-SUNE
Chủ-hiệu Đồng-xương-Long
Đại cơ-khí xưởng Hanoi
Nº 65, Phố hàng Bồ, Nº 65

TONG-YUNE-TAI
VING-KY SUCCESSEUR
49, Phố hàng Ngang, 49
HANOI

Bán-hiệu bán đủ các thức đồ chang sắc bằng vàng, bạc, đồng hồ, kính đeo mắt.

Quý-khách ở xa xin gửi cách lĩnh-hóa giao-nhận, thư từ xin trả lời ngay.

3728 VING-KY

BÁN ĐỒN ĐIỀN

Một cái đồn-điền rộng 650 mẫu tây muốn bán.

Hỏi tại số 54, Phố Strasbourg, Haiphong. 3725

TAM-TINH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tinh y-quán » ở phố « Mã mây », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh cần biết đích xác ; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để quí-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân ; quí-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi :

Bạch-trọc, đương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đới, [illegible] đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sởi, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cứu mục, đau mắt màng mộng, mỗi chai 2 hào.



Hiệu GIU-ICH *lúc là Công-ty* GIU-VĂN-MINH *ở Haiphong. Đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các mùi đặt dấu* CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đừng hèo chiếc cố nội hóa, cứ viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay. 3285

Bảo-đính-Mai dit Kim-Diên

Số nhà 8, con đường Nghĩa-địa,
(Rue de la Cimetière)
Ngay cửa nhà thương chờ trông sang
HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các quí-khách dùng gụ, lim, tạp, cũng đủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các quí-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cám ơn. 3099

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu thì cần phải điều trị cho tới thì hết ra mủ. Khi đã hết ra mủ rồi, chưng nên xem xét kỹ lưỡng trong mỗi sáng thức dậy khi đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ như đàm nhỏ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái tàng chứng còn phải điều-trị bằng thuốc *santal monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không tài nào tuyệt hết nọc được. Bệnh này nếu chưa tuyệt hết nọc mà để cuối ngày vợ thì thực là một điều rất nguy hiểm cho đàn bà, vì bệnh tất chuyển sang người đàn bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng phế gồm rồi có thể làm mất đường sinh dục được.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không còn gì để hơn thuốc *santal monal* nữa. Thuốc này dùng theo cách hóa-học mà bào chế ra, chuyên trị về chữa bệnh lậu và làm cho khỏi lấy sang các cơ quan khác nữa.

Không còn gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu mà chỉnhững lời bạn lí tưởng chắc mà dùng những thuốc không có giá trị gì cả.

Khi mới có mủ thì nên dùng ngay thuốc *santal monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

Thuốc *santal monal* làm cho nước tiểu thành ra xanh rêu các nơi, nào bàng quang, nào quí thận và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc này bào chế bằng nhiều dược phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả. 2056

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

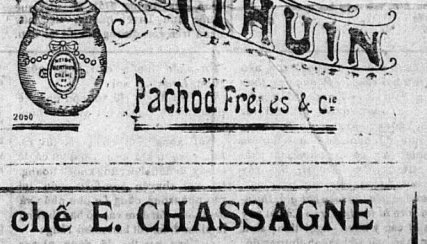
HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, [illegible] đều có lòng tốt dùng đến cao môn thuốc thì nó chữa khỏi thì nên mua ngay thuốc nội PONMADE NOYER, đừng để ngày lần lựa mà chúng nhiễm độc. Ở Paris bán tại hiệu bào chế DUPUY, 220, B. St Martin và Hanoi bán tại hiệu Rx. CHASSAGNE

HÀNG MỚI VỀ

Enveloppes và chambres à air xe tay
Vải xanh lợp mui thật tốt khổ rộng 1m20 giá 2$20 một thước
Chục xe, vòng bánh, nan hoa, vân vân.
Các hiệu xe nên mua ngay được giá hạ
SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS
SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS
POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS
7, Boulevard Bobillot, Hanoi

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET
là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều món
Mỗi hoàn 0,50 ct (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)
TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẬT-LÉO VÀ GẦN-CỐT
THUỐC PHÁP Trữ tại: 6, Rue de Pas-de-la-Vule, PARIS Ở PHÁP QUỐC LÀM
Cũng có bán tại: Hanoi, Đ. CHASSAGNE, Pharm.-Haiphong, L. ROUBAUD NGUYỄN, Pharm., và các hiệu bào chế khác.



2050

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

Xin mời quý-khách đến thăm gian hàng của bản-hiệu ở Hội-Chợ Hà-nội.

GIAN SỐ 13 — GIẢY A

Quý-khách đến xem đó sẽ thấy bầy các thứ thuốc chế một cách cẩn-thận nên tốt hơn hết các thứ thuốc khác về loại ấy.

Quý-khách sẽ thấy các bộ đồ bào-chế dùng để đem đi hộ thân ở các nơi xa xôi hẻo lánh, các khí-dụng dùng trong việc mổ-trích, các thứ chai lọ dùng trong các viện thí-nghiệm.

Có cả sách ca-ta-lô, để kính tặng quý-khách, xin quý-khách hỏi lấy để xem cho tiện.

Trong vòng kỳ Hội-chợ này, quí-khách nào, khi đến mua hàng mà có đem theo một cái bóng mua hàng do gian số 13, giảy A của bản-hiệu biếu, thì xin lĩnh rút giá hàng xuống 5 phần trăm (5 °/₀).

Hiệu Bào chế CHASSAGNE
59, phố Paul-Bert, Hanoi

TRONG KỲ HỘI-CHỢ

Tiện dịp các quí-khách ở tỉnh xa qua chơi Hanoi để dự cuộc Hội-chợ năm nay, bản-hiệu xin có lời kính mời các ngài quá bộ đến bản-hiệu mua các thứ thuốc cần dùng trong nhà để dành sẵn.

Lại tiện dịp ấy bản-hiệu xin tạm bán một giá đặc-biệt cả thứ rượu **TONIQUE TONKINOIS** *mỗi chai chỉ có 2$10 — Song giá này chỉ bán có trong kỳ Hội-chợ mà thôi.*

Nay kính
Hiệu Bào-chế Ed. MONTÈS
54, Phố Trạng-tiền, Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT HANOI

Ngày thứ bảy mồng một tháng chạp tây và những ngày sau

CÓ BÁN
Nhiều đồ chơi và quà tết rất có ích

河內海防
正號金泰獅子名茶

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè tàu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là **KIM-THÁI** số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, đã được nhiều quý-khách ngợi khen chè của bản-hiệu thật là hảo hạng, uống rất thơm, vì bản hiệu được nhiều quý-khách có lòng tin đến mua nhiều cho.

Vậy bản-hiệu mở thêm một hiệu tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 3, để tiện cho Quý khách lại mua, và nhân buổi đầu bán ở Hanoi, bản-hiệu có tặng thêm trong một tháng kể từ ngày 15 tháng 10 ta, các quý-khách đến mua hoặc ở xa viết thơ đến hiệu mua từ 1 gói 2 lang trở lên thì bản-hiệu xin tặng riêng một gói chè rất quí ở bản-hiệu để đa tạ các ngài đã có lòng nhiệt-thành với bản hiệu, sau này xin quý-khách có mua chè, nên nhận kỹ các hiệu chè của bản-hiệu như sau này :

KIM-THÁI hiệu sư-tử ; CÔNG-THÁI hiệu kỳ-lân và LÂM-MẬU, tam-bỷ, ngũ-phúc, tam-nguyên.

Xin nhớ cho kỹ, kẻo mua lầm chè hiệu khác thì sẽ sai như lời bản-hiệu đã nói ở trên, các thứ chè của bản-hiệu thứ nào cũng có thưởng cả.

KIM-THÁI
Haiphong, phố Khách, số 140 — Hanoi, phố hàng Ngang, số 3

本行年來
經售貨號
雲街真福
奮勇價在
光玉臺海
顧號建防
請以近華
臨利趣人
有優名街
獅精今登
子君再百
唫採開四
茶貿大十
廣各店號
記華在開
雲河慎
有內各

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
酪補

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*
Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con
每晨午各啡喱各啡沒喱羅歌映精

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**
2099 *31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)